

Bản án số: 115/2025/HS-ST
Ngày 31-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thu Hà

Bà Phạm Thị Khuê

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

K sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông C (đã chết) và bà N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 8 năm 2025 đến ngày 31 tháng 8 năm 2025 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 24/8/2025 tại tỉnh lộ 352 thuộc thôn Kỳ Sơn 5, xã V, thành phố Hải Phòng, tổ tuần tra Trạm Cảnh sát giao thông L - Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng kết hợp với Công an xã V làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang K sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Thu giữ 01 túi nilon kích thước 5x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 nắp chai nhựa màu trắng có 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh trong túi quần bên phải K đang mặc; một xe mô tô biển kiểm soát 15G1-110.47 đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực có liên quan của K tại thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kết luận giám định số 837/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất màu nâu bám dính trong tàu thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính trên; tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,28 gam, loại: Methamphetamine; mẫu nước tiểu ghi tên Gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng Kkhai: K sử dụng ma túy đá từ năm 2023 đến nay. Tối ngày 24/8/2025 K một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-110.47 sang khu vực nội thành Hải Phòng mua 01 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy K cất giấu vào túi quần bên phải K đang mặc rồi đi về nhà. Trên đường về nhà K bỏ ra một ít ma túy vừa mua được để sử dụng, số ma túy còn lại và dụng cụ sử dụng ma túy K cất giấu vào túi quần bên phải rồi tiếp tục đi về nhà. Khi đi đến khu vực tỉnh lộ 352 thuộc thôn K, xã V, thành phố Hải Phòng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSKV1-HP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng truy tố bị cáo K về tội Trồng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng. Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng truy tố về tội Trồng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là đúng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo K, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo K về tội Trồng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 48 đến 54 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 8 năm 2025. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn Kiên. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 837MT/PC09 bên trong có 01 tàu thủy tinh, chất ma túy (2,08gam Methamphetamine), vỏ bao gói còn lại sau giám định. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng và Kiểm sát viên thu thập; tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng, Kiểm sát viên thu thập; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng, Kiểm sát viên thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24 tháng 8 năm 2025, kết luận giám định số 837/KL-KTHS ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận ngày 24 tháng 8 năm 2025 bị cáo K đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 2,28 gam ma túy là loại Methamphetamine tại túi quần phía trước bên phải của K đang mặc nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực đường tỉnh lộ 352 thuộc thôn K, xã V, thành phố Hải Phòng nên bị cáo K đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Vì vậy Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

[3] Xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo K là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo K đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo K, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K phạm tội nghiêm trọng nhưng bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án, tiền sự nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định và dưới mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tại phiên tòa đối với bị cáo là đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo K không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 bì giấy niêm phong số 837MT/PC09 bên trong có 01 tẩu thủy tinh, chất ma túy (2,08gam Methamphetamine), vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Trong vụ án này còn người bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn Kiên, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của K Công an xã V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-110.47 thu giữ của Bùi Văn Kiên, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh T sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng cho K mượn nhưng không biết K sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe mô tô trên cho anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo K 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 8 năm 2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 837MT/PC09 bên trong có 01 tẩu thủy tinh, chất ma túy (2,08gam Methamphetamine), vỏ bao gói lại sau giám định (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

